

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78 /2021/HS-ST
Ngày 22/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đinh Chí Công**

2/ Ông **Vũ Văn Hợp**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Anh Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021, về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Hồng Đ, sinh năm 1989 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Hồng V, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1972; Chồng tên Lê Minh N, sinh năm 1985 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không.

Tiền sự có 01 tiền sự: Vào năm 2020 bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Buôn bán hàng cấm” với số tiền 30.000.000 đồng, tại quyết định số: 320/QĐ-UBND ngày 16/11/2020, chưa chấp hành xong.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh **Lê Minh N**, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Trú tại: ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Hồng Đ là người đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm với số tiền 30.000.000 đồng vào ngày 16/11/2020, chưa chấp hành xong quyết định. Vào khoảng 20 giờ, ngày 11/7/2021 Đ đang ở nhà thì nhận được điện thoại của M (là người quen trong quá trình buôn bán với Đ, chưa rõ lai lịch) đề nghị Đ vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều ngoại nhập lậu từ bãi đất trống gần cây xăng số 5 thuộc ấp Phước Hòa đến bãi đất trống thuộc ấp N, xã B và sẽ được trả tiền công 200.000 đồng nhưng Đ không đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, chồng của Đ là Lê Minh N uống rượu say nên gọi điện thoại kêu Đ điều khiển xe đến khu vực Cầu Quảng, thành phố Rạch Giá để đón N về nhà. Lúc này, Đ mượn một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION biển kiểm soát 68C1-144.49 của anh trai N là Lê Minh H để đi rước N và được H đồng ý. Lúc này, Đ nhớ lại việc M đề nghị Đ vận chuyển thuốc lá thuê có cùng đoạn đường đi nên gọi điện thoại cho M để nhận vận chuyển thuê thuốc lá với tiền công 200.000 đồng/chuyến. M đồng ý và hướng dẫn Đ nơi giao, nhận thuốc lá. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô đi rước N về đến bãi đất trống gần cây xăng số 5 thuộc ấp Phước Hòa thì thấy trên mặt đất sát lề đường có đặt sẵn một thùng giấy các-tông được dán kín, biết đây chính là thùng giấy đựng thuốc lá điều nhập lậu mà M thuê vận chuyển nên Đ dừng xe và đề nghị N cùng giúp khiêng lên xe mô tô. Khi N thắc mắc hỏi là thùng gì thì Đ trả lời là “thùng đồ”, do Đ buôn bán quần áo và N cũng đã say rượu nên không nghi ngờ, thắc mắc gì thêm và ngồi ở phía sau ôm thùng giấy có chứa thuốc lá điều nhập lậu để cho Đ chở về. Đến 00 giờ 30 phút, ngày 12/7/2021 Đ điều khiển xe chở Nghĩa đến đoạn đường thuộc ấp Phước Lợi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành thì bị lực lượng công an tuần tra kiểm tra, phát hiện Đ có hành vi vận chuyển 500 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO và 200 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Thị Hồng Đ thừa nhận hành vi vận chuyển hàng cấm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:

- 500 (năm trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO; 200 (hai trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 01 (một) thùng giấy loại cứng, dùng để đựng thuốc lá, màu vàng nâu. Đây là các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị can, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, biển kiểm soát 68C1-144.49, đã qua sử dụng. Xe mô tô do Lê Minh N đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, ngày 24/5/2021, N đã bán xe mô tô trên cho anh ruột là Lê Minh H, hợp đồng được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, ông H chưa làm thủ tục sang tên. Việc Lê Thị Hồng Đ dùng xe mô tô này để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu, ông H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trao trả lại cho chủ sở hữu.

- Điện thoại dùng để liên lạc vận chuyển hàng cấm sau khi vụ án xảy ra, trong quá trình sử dụng bị cáo đã làm mất nên không thu hồi được.

Đối với người tên M không rõ nhân thân lai lịch đã thuê Đ vận chuyển thuốc lá. Qua quá trình điều tra đến nay vẫn chưa xác định được họ và tên, địa chỉ cụ thể, vì vậy hiện vẫn chưa thể làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Minh N có hành vi giúp sức ôm thùng giấy chứa hàng cấm cho bị can chở về nhưng thùng giấy đã được dán kín và N cũng không biết được hành vi phạm tội của bị can. Do đó, không xử lý đối với Lê Minh N.

Tại Cáo trạng số: 80/CT-VKS-CT ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Thị Hồng Đ về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thị Hồng Đ phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Thị Hồng Đào** từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO; 200 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 01 thùng giấy loại cứng, dùng để đựng thuốc lá, màu vàng nâu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vì động cơ vụ lờn nên vào khoảng 23 giờ, ngày 11/7/2021 Lê Thị Hồng Đ nhận lời chở thuê thuốc lá lậu cho đối tượng tên M (chưa xác định được nhân thân lai lịch) ở bãi đất trống gần cây xăng số 05 ngụ tại ấp Phước Hòa về một bãi đất trống thuộc ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Kiên Giang với tiền công là 200.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12/7/2021 khi Đ chở thùng giấy đựng thuốc lá đến đoạn đường thuộc ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Kiên Giang thì bị công an xã Mong Thọ B kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Đ đang vận chuyển 500 bao thuốc lá điều lậu nhãn hiệu HERO và 200 bao thuốc lá điều lậu nhãn hiệu JET. Qua làm việc xác định được vào năm 2020 Đ đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Buôn bán hàng cấm” vẫn chưa chấp hành.

Đối chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự thì “Người nào vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253,

254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Thuốc bảo vệ thực vật mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng từ 50 kilôgam đến dưới 100 kilôgam hoặc từ 50 lít đến dưới 100 lít;

b) Thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

d) Hàng hóa khác mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng hoặc thu lợi bất chính từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

đ) Hàng hóa chưa được phép lưu hành, chưa được phép sử dụng tại Việt Nam trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng hoặc thu lợi bất chính từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng;

e) Hàng hóa dưới mức quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc tại một trong các điều 188, 189, 190, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Như vậy, từ quy định nêu trên của pháp luật thì hành vi của bị cáo Lê Thị Hồng D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra vụ án. Bị cáo đã trưởng thành nên biết rõ vận chuyển thuốc lá lậu là hành vi mà pháp luật không cho phép. Thế nhưng chỉ vì háo lợi, mặc dù đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm vẫn chưa chấp hành xong bị cáo vẫn không biết sửa đổi lại tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển 700 bao thuốc lá lậu cho đối tượng M để hưởng lợi 200.000 đồng. Do đó, trong lần phạm tội này tuy số lượng thuốc lá bị cáo vận chuyển dưới 1.500 bao nhưng bị cáo vẫn bị truy cứu về tội “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận nhận định cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và cha bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước khen tặng nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với 500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO; 200 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 01 thùng giấy loại cứng, dùng để đựng thuốc lá, màu vàng nâu. Đây là vật chứng thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Hồng Đ phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo **Lê Thị Hồng Đ** 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO; 200 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 01 thùng giấy loại cứng, dùng để đựng thuốc lá, màu vàng nâu.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 56/QĐ-VKS-CT ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Lê Thị Hồng Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong